TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH O, TP H N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/ *HNGĐ- ST*
Ngày: 12/01/2021
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt
2. Ông Lê Huy Trọng
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Có công văn số: 04/2021 ngày 08/01/2021 về việc không tham gia phiên tòa:

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O , tp Hà N .Xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 302/2020 /TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 12 năm 2020 của tòa án nhân dân huyện Thanh O , Tp Hà N i giữa:

*Nguyên đơn***:** Chị **Dương Thị Thùy Nh ,** sinh năm 1986
Bị đơn: Anh **Nguyễn Gia T** , sinh năm 1985
Đều trú tại: Thôn Tảo D , xã Hồng D , huyện Thanh O , Tp Hà N
(*Tại phiên tòa chị Nhiên, anh Tĩnh có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai Dương Thị Thùy Nh trình bày: Chị và anh Nguyễn Gia T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng D , huyện Thanh O vào ngày 06/11/2009. Trong quá trình chung sống, hai bên không hợp nhau về tính cách, lối sống, thường xuyên mâu thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị Nh đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh T .

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là cháu *Nguyễn Ngọc Khánh Ng* , sinh ngày 25/02/2012, hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin tiếp tục nuôi cháu và không yêu cầu anh T trợ cấp nuôi con.

Tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác: Không có

Bị đơn anh T trình bày: Anh và chị Dương Thị Thùy Nh kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng D , huyện Thanh O vào ngày 06/11/2009. Trong quá trình chung sống, hai bên không hợp nhau về tính cách, lối sống, thường xuyên mâu

thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay. Nay chị Nh có đơn đề nghị xin được ly hôn, anh mong muốn được đoàn tụ. Anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Nh có 01 con chung là cháu *Nguyễn Ngọc Khánh Ng* , sinh ngày 25/02/2012, hiện đang ở với chị Nh . Nếu tòa án giải quyết cho chị Nh ly hôn anh, anh có quan điểm cháu Ng sẽ ở với chị Nhiên, việc đóng góp trợ cấp nuôi con chung là tùy tâm của anh đối với cháu. *Đồng thời cháu Ngân cũng có bản tự khai trình bày nguyên vọng tiếp tục ở với chị Nh* .

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung và các yêu cầu khác: Không có

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nh : Vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện.

Bị đơn anh T có quan điểm: không đồng ý ly hôn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Chị Dương Thị Thùy Nh có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh O thành phố Hà N giải quyết xin Ly hôn với anh Nguyễn Gia T theo quy đinh tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh O , Hà N .

[2] *Về nội dung*: Xét quan hệ hôn nhân Chị Nh và anh T trước khi cưới có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng D , huyện Thanh O, Hà N ngày 06/11/2009. Việc kết hôn giữa hai người hoàn toàn là tự nguyện vì vậy đây là cuộc hôn nhân được coi là hợp pháp.

Xét quá trình chung sống: Chị Nh trình bày đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không hòa hợp vợ chồng không có tiếng nói chung, anh T không quan tâm đến gia đình vợ con. Nay chị Nh không còn tình cảm với anh T và xin được ly hôn. Về phía anh T thì có nguyện vọng vợ chồng về đoàn tụ để nuôi dậy con. Xét mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh là phù hợp luật hôn nhân và gia đình để giải phóng cho hai người.

[3] *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là cháu *Nguyễn Ngọc Khánh Ng* , sinh ngày 25/02/2012. Khi ly hôn chị Nh xin được tiếp tục nuôi cháu, chị Nh tự nguyện không yêu cầu anh T phải trợ cấp nuôi con chung.

- Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Nh , và lại cháu Khánh Ng cũng có nguyện vọng tiếp tục ở với chị Nh , vì vậy tiếp tục giao cháu Khánh Ng cho chị Nh là hoàn toàn phù hợp với pháp luật, nên giáo cháu *Nguyễn Ngọc Khánh Ng* cho chị Nh trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

[4] *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh, chị đều trình bày không có tài sản chung và công nợ chung nên không xem xét.

[5]Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các điều : 51,56, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271,273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí toa án.

Xử: Chị **Dương Thị Thùy Nh** được ly hôn anh **Nguyễn Gia T**

- *Về con chung*: Chị Dương Thị Thùy Nh và anh Nguyễn Gia T có 01 con chung:

Giao chị Dương Thị Thùy Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu *Nguyễn Ngọc Khánh Ng* , sinh ngày 25/02/2012 cho đến khi trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu khác về người trực tiếp nuôi con.

Anh Nguyễn Gia T không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung, và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nh và anh T không có nên không xem xét trong bản án này.

Án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đồng (*ba trăm*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp theo biên lai thu số: 02382 ngày 23/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Nguyên đơn, bị đơn;*
- *VKSND huyện Thanh O , tp Hà N ;*
- *TAND thành phố Hà N ;*
- *UBND xã Hồng D ;*
- *Lưu ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Dũng